

BỘ CÔNG THƯƠNG

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: **1128** /QĐ-BCT

Hà Nội, ngày **05** tháng **3** năm **2009**

QUYẾT ĐỊNH

Về việc quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Ban Thư ký Hội đồng cạnh tranh

BỘ TRƯỞNG BỘ CÔNG THƯƠNG

Căn cứ Nghị định số 189/2007/NĐ-CP ngày 27 tháng 12 năm 2007 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Công Thương;

Căn cứ Nghị định số 05/2006/NĐ-CP ngày 9 tháng 01 năm 2006 của Chính phủ về việc thành lập và quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Hội đồng cạnh tranh;

Theo đề nghị của Chủ tịch Hội đồng cạnh tranh và Vụ trưởng Vụ Tổ chức cán bộ,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Vị trí và chức năng

Ban Thư ký Hội đồng cạnh tranh (sau đây gọi là Ban Thư ký) là đơn vị thuộc Bộ Công Thương có chức năng giúp Hội đồng cạnh tranh trong việc thực hiện nhiệm vụ, quyền hạn của Hội đồng theo quy định tại Nghị định số 05/2006/NĐ-CP ngày 09 tháng 01 năm 2006 của Chính phủ về việc thành lập và quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Hội đồng cạnh tranh.

Điều 2. Nhiệm vụ, quyền hạn

Ban Thư ký có nhiệm vụ, quyền hạn cụ thể như sau:

1. Giúp Chủ tịch Hội đồng cạnh tranh điều hành các hoạt động của Hội đồng; xây dựng trình Chủ tịch Hội đồng cạnh tranh phê duyệt chương trình, kế hoạch công tác hàng tháng, quý, năm của Hội đồng; theo dõi, đôn đốc thực hiện sau khi được phê duyệt.

2. Thông báo biên bản, kết luận của Chủ tịch Hội đồng cạnh tranh tại các cuộc họp, hội nghị của Hội đồng; giúp Hội đồng cạnh tranh xây dựng các quy chế, nội quy của Hội đồng trình các cấp có thẩm quyền phê duyệt.

3. Tiếp nhận các báo cáo điều tra, quản lý và giám sát việc tiếp cận báo cáo điều tra và hồ sơ các vụ việc cạnh tranh theo quy định của pháp luật.

4. Đề xuất để Chủ tịch Hội đồng cạnh tranh quyết định: thành phần của Hội đồng xử lý vụ việc cạnh tranh, cử cán bộ của Ban Thư ký đảm nhận vai trò Thư ký Phiên điều trần, giữ nguyên hoặc thay đổi người tiến hành tố tụng, người giám định, người phiên dịch, chọn, thuê chuyên gia có uy tín trong các lĩnh vực (cạnh tranh, kinh tế, kỹ thuật, luật pháp...) để tư vấn cho Hội đồng trong trường hợp cần thiết.

5. Giúp Hội đồng cạnh tranh theo dõi việc thực hiện quyết định của Hội đồng xử lý vụ việc cạnh tranh; đảm bảo các hỗ trợ về hậu cần và pháp lý cho hoạt động của Hội đồng xử lý vụ việc trong tố tụng cạnh tranh; cử cán bộ Ban Thư ký đã làm Thư ký phiên điều trần tham gia tố tụng hành chính trong trường hợp Tòa án có thẩm quyền thụ lý đơn khởi kiện quyết định giải quyết khiếu nại về quyết định xử lý vụ việc cạnh tranh; cử người hỗ trợ về hậu cần và pháp lý cho thành viên Hội đồng cạnh tranh và Thư ký phiên điều trần trong quá trình tham gia tố tụng hành chính.

6. Tiếp nhận đơn khiếu nại vụ việc cạnh tranh và giúp Chủ tịch Hội đồng cạnh tranh trả lời người khiếu nại theo quy định của pháp luật.

7. Giúp Chủ tịch Hội đồng cạnh tranh thực hiện nhiệm vụ giải thích quyết định xử lý vụ việc cạnh tranh, trong quan hệ với công chúng và các cơ quan thông tấn báo chí.

8. Tổ chức thu thập, xử lý thông tin, quản lý tài liệu phục vụ Hội đồng cạnh tranh theo quy định của pháp luật.

9. Giúp Hội đồng cạnh tranh tổ chức thực hiện các hoạt động hợp tác trong nước và quốc tế.

10. Thực hiện công tác hành chính, văn thư, lưu trữ, sử dụng và quản lý con dấu; thực hiện công tác kế toán tài vụ, bảo đảm phương tiện, điều kiện làm việc chung của Hội đồng; thực hiện chính sách cán bộ cho các thành viên của Hội đồng; quản lý kinh phí, tài sản, cơ sở vật chất, phương tiện làm việc của Hội đồng theo quy định của Nhà nước.

11. Tham gia với các cơ quan, đơn vị liên quan trong việc soạn thảo các văn bản quy phạm pháp luật do các Bộ, ngành, địa phương, các cơ quan, đơn vị khác chủ trì liên quan đến cạnh tranh.

12. Thực hiện các nhiệm vụ khác do Bộ trưởng Bộ Công Thương hoặc Chủ tịch Hội đồng cạnh tranh giao.

Điều 3. Cơ cấu tổ chức và kinh phí hoạt động

1. Ban Thư ký gồm Trưởng Ban và không quá 03 Phó Trưởng ban cùng một số cán bộ, chuyên viên.

2. Kinh phí hoạt động của Ban Thư ký nằm trong kinh phí hoạt động chung của Hội đồng cạnh tranh do ngân sách nhà nước bảo đảm.

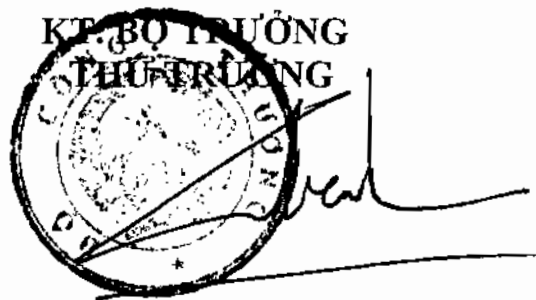
Điều 4. Hiệu lực và trách nhiệm thi hành

Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

Chánh Văn phòng Bộ, Vụ trưởng Vụ Tổ chức cán bộ, Các thành viên Hội đồng cạnh tranh, Trưởng Ban Thư ký Hội đồng cạnh tranh và Thủ trưởng các đơn vị liên quan thuộc Bộ chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 4;
- Bộ trưởng, các Thứ trưởng;
- [Redacted] của Bộ Công Thương;
- Lưu: VT, TCCB.



Lê Danh Vĩnh

